

## TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

### VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	376.89	↓-1.01	-0.27%
KLGD (triệu ck)	18.73	↓-3.63	-16.24%
GTGD (tỷ đồng)	300.45	↑40.13	15.41%
Tổng cung (triệu ck)	57.59	↑3.96	7.39%
Tổng cầu (triệu ck)	69.51	↑5.47	8.55%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	2.36	↑0.56	31.05%
KL bán (triệu ck)	1.93	↑1.12	138.31%
Giá trị mua (tỷ đồng)	36.88	↑12.17	49.28%
Giá trị bán (tỷ đồng)	29.20	↑7.26	33.11%

### HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	50.96	↑0.00	0.00%
KLGD (triệu ck)	14.63	↓-3.80	-20.62%
GTGD (tỷ đồng)	84.88	↓-26.80	-24.00%
Tổng cung (triệu ck)	28.82	↓-11.30	-28.16%
Tổng cầu (triệu ck)	29.72	↓-6.90	-18.84%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	0.11	↓-0.32	-73.86%
KL bán (triệu ck)	0.69	↓-0.64	-48.03%
Giá trị mua (tỷ đồng)	2.19	↓-3.51	-61.60%
Giá trị bán (tỷ đồng)	6.24	↓-4.28	-40.70%

### Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá đóng cửa	Thay đổi	+/-%
PVN 10	676.57	↓-0.72	↓-0.11
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	637.05	↓-0.09	↓-0.01
PVN ALLSHARE	619.34	↓-0.06	↓-0.01
PVN ALLSHARE HNX	464.32	↑1.36	↑0.29
PVN ALLSHARE HSX	678.55	↓-0.34	↓-0.05
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1011.59	⇒0	0
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	802.82	⇒0	0
PVN Tài Chính	418.48	↑2.48	↑0.6
PVN Công Nghiệp	284.92	↓-2.05	↓-0.71
PVN Dầu Khí	627.17	↓-0.31	↓-0.05
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	550.3	↑1.86	↑0.34

### So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	376.89	↓-0.27%	↓-1.26%	↑ 7.68%
VN30-Index	443.70	↓-0.34%	↓-1.33%	↑ 15.16%
PVNAllshare HSX	678.55	↓-0.05%	↓-0.60%	↑ 31.79%
HNX-Index	50.96	⇒0.00%	↓-0.53%	↓ -10.27%
HNX30-Index	91.93	↓-0.26%	↓-0.83%	↓ -8.07%
PVNAllshare HNX	464.32	↑0.29%	↓-0.56%	↓ -14.53%
PVNAllshare	619.34	↓-0.01%	↓-0.61%	↑ 20.21%
PVN 10	676.57	↓-0.11%	↓-0.90%	↑ 2.71%

### Nhận định thị trường:



Diễn biến VN-Index từ đầu năm đến nay

Thị trường tiếp tục có một phiên giao dịch âm đạm trong ngày hôm nay. Chỉ số VN-Index giảm nhẹ 0,26%, HNX-Index đứng giá, tuy nhiên những biến động này của chỉ số hầu như không còn nhiều ý nghĩa. Điểm khá bất ngờ trong phiên giao dịch hôm nay là thanh khoản của hai sàn vẫn tiếp tục giảm và như vậy, kỉ lục về mức thấp của khối lượng giao dịch liên tiếp bị phá vỡ.

Cụ thể, HSX có 18,7 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng nhưng thực tế thanh khoản khớp lệnh chỉ hơn 14 triệu đơn vị, giảm 27,3% so với phiên trước và thấp hơn 34,1% so với mức thanh khoản bình quân 15 phiên giao dịch. Tình trạng thanh khoản trên HNX cũng tương tự khi phiên hôm nay toàn sàn có 12,1 triệu đơn vị được chuyển nhượng, giảm hơn 24,3% so với phiên trước và thấp hơn 45% so với bình quân 15 phiên gần nhất. Tương tự những phiên gần đây, sau khi loại trừ giao dịch trên SHB và SCR thì thanh khoản phần còn lại của HNX chỉ còn 8,5 triệu đơn vị.

Các con số về thanh khoản đã phản ánh tình trạng dòng tiền tham gia thị trường trong bối cảnh thiếu hụt thông tin hỗ trợ và tâm lý thị trường còn rất thận trọng. Mặc dù áp lực cung giá thấp không đáng kể tuy nhiên với trạng thái hiện tại thì việc thị trường tiếp tục có những dao động hẹp mang hướng giảm nhẹ có khả năng xảy ra trong ngắn hạn.

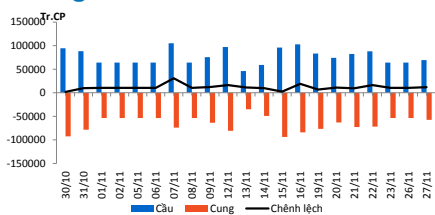
Về mặt kĩ thuật, VN-Index sẽ kiểm tra lại hỗ trợ 375 điểm, HNX-index test lại vùng 50 điểm, tuy nhiên đây không phải là các ngưỡng kĩ thuật quan trọng của chỉ số hai sàn. Bên cạnh đó, việc thanh khoản cạn kiệt tới mức thấp như hiện tại có thể sẽ là yếu tố khiến cho các tín hiệu kĩ thuật trong ngắn hạn bị giảm mức độ tin cậy. Mở rộng khoảng dao động của chỉ số hai sàn thì VN-index có thể biến động trong vùng 340 – 400 điểm, trong khi đó vùng 46 điểm là một khu vực hỗ trợ mạnh với chỉ số HNX-index.

Với mức thanh khoản tiếp tục cạn kiệt như hiện tại thì NĐT không nên quá lo ngại trước những dao động giảm nhẹ của chỉ số hai sàn. Ngoài trừ các cổ phiếu có tính rủi ro cao hoặc biến động tiêu cực sau KQKD quý 3, NĐT nên hạn chế tối đa việc bán tháo cổ phiếu giá thấp trong giai đoạn hiện tại.

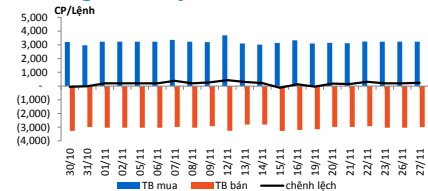
## TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

### Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

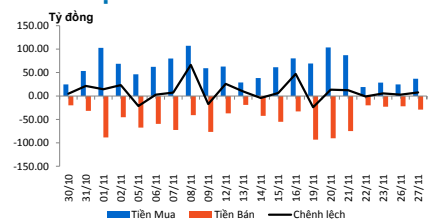
#### Cung cầu



#### Trung bình lệnh mua/bán



#### Giao dịch NĐTNN



VN-Index có xu hướng giằng co quanh mức tham chiếu. Chỉ số này mở cửa giảm 0.03% xuống 377.77 điểm nhưng sau đó bật nhẹ nhờ sắc xanh của MSN, VCB, SSI... Điều này không giữ được lâu. Sắc đỏ mau chóng quay trở lại, VN-Index giảm về sát mức 377 điểm. Thanh khoản trong đợt khớp lệnh thứ nhất chỉ đạt hơn 600 ngàn đơn vị, đến 9h30 tăng lên hơn 1.6 triệu đơn vị, trị giá gần 24 tỷ đồng.

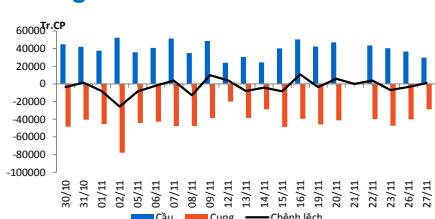
Đến 10h sáng, các mã hỗ trợ cho VN-Index vẫn là MSN, VCB, BVH, MBB, HPG... giúp chỉ số này nhích lên mốc 378 điểm. Đáng chú ý khi PTL tăng trần sau nhiều phiên tham chiếu và có 170 ngàn đơn vị khớp lệnh. Trong nhóm này MBB đang là mã được chú ý nhiều nhất với lượng khớp lệnh đạt 150 ngàn đơn vị và NVB tăng trần nhưng chỉ 100 đơn vị được giao dịch.

Khép lại buổi sáng, VN-Index mất thêm 0.82 điểm xuống 377.08 điểm. Ở HOSE chỉ có hơn 9.2 triệu đơn vị chuyển nhượng, đạt giá trị 119 tỷ đồng. BGM giao dịch nhiều nhất nhưng cũng chỉ đạt gần 500 ngàn đơn vị, MBB liền kề với 400 ngàn, cả hai đều tăng nhẹ 100 đồng. Sàn cũng có hàng trăm mã đứng yên với khối lượng giao dịch rất ít. Ngược lại có 75 mã giảm và 68 mã tăng giá.

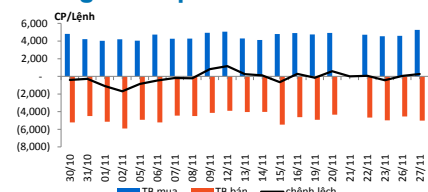
VN-Index giảm điểm gần như suốt phiên. Đóng cửa, chỉ số này vẫn giảm 1.01 điểm, tức 0.27% xuống 376.89 điểm. Thanh khoản tiếp tục lập kỉ lục mới về mức thấp khi chỉ đạt hơn 18 triệu đơn vị cổ phiếu, giá trị giao dịch vào khoảng hơn 300 tỷ đồng.

### Diễn biến sàn Hà Nội

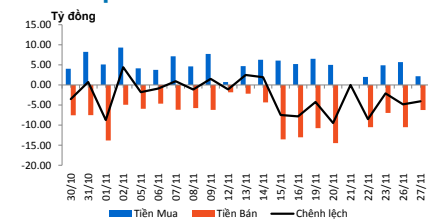
#### Cung cầu



#### Trung bình lệnh mua/bán



#### Giao dịch NĐTNN



Thị trường vẫn giao dịch rất yếu trong những phút mở cửa sáng nay, các chỉ số liên tục giằng co và tạm thời chuyển sang sắc đỏ. NX đỏ màu ngay thời điểm đầu phiên. Những cái tên nổi bật trên sàn SCR, PVX, SHB, FLC, SHS đều mở màn tham chiếu, trong đó SCR chỉ 150 ngàn đơn vị chuyển giao, tạm thời đứng đầu sàn, kế đó PVX mới 80 ngàn đơn vị. Tuy nhiên, vài phút sau đó, HNX-Index lại bật tăng nhẹ giao dịch đạt hơn 3 triệu đơn vị tính đến 9h30 chủ yếu nhờ hiệu ứng tăng trần của NVB.

Kết thúc phiên sáng trong sự âm ỉ, HNX có SHB với 1.7 triệu đơn vị, SCR 1 triệu đơn vị, PVX gần 700 ngàn đơn vị, VND hơn 300 ngàn đơn vị. Những mã này đều có dư bán và dư mua hàng triệu đơn vị nhưng điểm đáng lưu ý là lệnh mua ở mức giá thấp, trong khi lệnh bán lại cao chót vót. Các mã khác PVL, FLC, SPI, AAA, KSD... đều thuộc hàng top nhưng chưa đến 200 ngàn đơn vị mỗi mã. Tổng cộng tại HNX có 10.5 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng, nhưng giá trị vốn vện 62.4 tỷ đồng. Toàn sàn có 260 mã đứng giá hoặc không được giao dịch. HNX-Index tăng nhẹ 0.06%, gần chạm mốc 51 điểm. Tuy nhiên, việc tăng giảm của các chỉ số đối với nhà đầu tư lúc này không còn quan trọng.

Cuối phiên, SHB giảm 100 đồng xuống 4,700 đồng/cp và có trên 2 triệu đơn vị được trao tay cao nhất ở cả hai sàn. SCR cũng đứng yên và có gần 1.6 triệu đơn vị chuyển nhượng PVX, KLS lần lượt quay về mức tham chiếu ở 4,200 đồng và 4,100 đồng/cp. Trong khi đó, VND giảm 100 đồng. Những mã này đều thanh khoản trong khoảng 400 đến 500 ngàn đơn vị. HNX-Index quay trở lại mốc tham chiếu, thanh khoản chỉ hơn 12 triệu đơn vị.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index – Tổng hợp tín hiệu trading ngắn hạn

### Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Độ dài xu thế	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Sideway
Trung hạn	1 - 3 tháng	Giảm
Dài hạn	trên 6 tháng	Sideway

#### Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	<b>Giảm</b>
Thanh khoản	Cạn kiệt
Đánh giá dòng tiền	Rất yếu
Sức tăng giá	Rất yếu
Tín hiệu mua/bán ngắn hạn	Không có

#### Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	390	Trung bình
Kháng cự 2	400	Mạnh
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	Vùng 330	Mạnh
Hỗ trợ 2	375	Yếu
Hỗ trợ 3		

### Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Độ dài xu thế	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Sideway
Trung hạn	1 - 3 tháng	<b>Giảm</b>
Dài hạn	trên 6 tháng	<b>Giảm</b>

#### Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	<b>Giảm</b>
Thanh khoản	Cạn kiệt
Đánh giá dòng tiền	Rất yếu
Sức tăng giá	Rất yếu
Tín hiệu mua/bán ngắn hạn	Không có

#### Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	54	Yếu
Kháng cự 2	57	Trung Bình
Kháng cự 3	vùng 60 - 62	Mạnh
Hỗ trợ 1	vùng 50 điểm	Trung Bình
Hỗ trợ 2	vùng 45 điểm	Mạnh
Hỗ trợ 3		



Đồ thị chỉ số HNX-Index – Tổng hợp tín hiệu trading ngắn hạn

Chỉ số hai sàn tiếp tục kiểm chứng các hỗ trợ trong phiên sắp tới. Điểm đáng chú ý là phản ứng của dòng tiền tham gia thị trường chưa có dấu hiệu nào tích cực. Các công cụ dòng tiền MFI ngắn – dài hạn đều tạo hướng đi xuống, cho thấy phản ứng tiêu cực trong ngắn hạn. Nếu mất các ngưỡng kỹ thuật như 375 điểm với VN-Index, 50 điểm với HNX-Index thì xu thế giảm trong ngắn hạn chính thức được hình thành...

## TỔNG HỢP TIN

### TIN DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT ĐÁNG CHÚ Ý

<b>HSG</b>	<b>HOSE</b>	Bà Hoàng Thị Xuân Hương là vợ ông Lê Phước Vũ hiện là Chủ tịch HĐQT công ty đã mua 3.941.140 đơn vị trong số 4.000.000 đơn vị đăng ký mua nâng lượng cổ phiếu nắm giữ từ : 2.776.800 đơn vị lên 6.717.940 cổ phiếu tương đương tỷ lệ 6,93%.
<b>VIC</b>	<b>HOSE</b>	<b>2 tổ chức đăng ký bán 13,3 triệu cổ phiếu</b> Cụ thể: CTCP Tập đoàn Đầu tư Việt Nam đăng ký bán 5,36 triệu cổ phiếu và CTCP Phát triển Đô thị Nam Hà Nội đăng ký bán 8,03 triệu cổ phiếu. Giao dịch dự kiến thực hiện bằng phương thức khớp lệnh và thoả thuận từ 29/11 đến 28/12/2012.
<b>GDT</b>	<b>HOSE</b>	BI Private Equity new Market KS đã bán toàn bộ 780.000 cổ phiếu đang nắm giữ. Giao dịch thực hiện từ 6/11 đến 21/11/2012.
<b>SVS</b>	<b>HNX</b>	Bà Nguyễn Thị Mai là cổ đông lớn của công ty đã mua 728.512 cổ phiếu tương đương tỷ lệ 5,4% và thành cổ đông lớn. Giao dịch thành cổ đông lớn thực hiện ngày 20/11/2012..

### CẬP NHẬT LỊCH GDKHQ CHI TRẢ CỔ TỨC BẰNG TIỀN MẶT

Mã	Sàn	Ngày giao dịch không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Nội dung	Tỷ lệ thực hiện (%/mệnh giá)	Thời gian thực hiện
TH1	HNX	28/11/2012	30/11/2012	Thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2011 bằng tiền	5%	1/2/2013
BMC	HSX	28/11/2012	30/11/2012	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt lần 02/2012	10%	20/12/2012
TCL	HSX	30/11/2012	4/12/2012	Tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt đợt 1/2012	18%	18/12/2012
TRC	HSX	3/12/2012	5/12/2012	Trả cổ tức bằng tiền mặt đợt 1 năm 2012	15%	17/12/2012
SBC	HSX	3/12/2012	5/12/2012	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2012 bằng tiền mặt	20%	18/12/2012
GAS	HSX	4/12/2012	6/12/2012	Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2012	10%	31/12/2012
FPT	HSX	5/12/2012	7/12/2012	Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2012 bằng tiền	10%	28/12/2012
DBC	HNX	5/12/2012	7/12/2012	Tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt năm 2012	15%	7/1/2013
NNC	HSX	5/12/2012		Tạm ứng cổ tức đợt 2/2012	20%	27/12/2012
TIX	HSX	5/12/2012	7/12/2012	Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2012 bằng tiền mặt	10%	28/12/2012
TRA	HSX			Dự kiến cổ tức năm 2012 bằng tiền mặt	20%	12/1/2012
NHW	HSX	6/12/2012	10/12/2012	Thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2011	10%	31/12/2012
OPC	HSX	6/12/2012	10/12/2012	Chia cổ tức đợt 1 năm 2012 bằng tiền mặt	105%	20/12/2012
DNM	HNX	6/12/2012	10/12/2012	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2012 bằng tiền	10%	20/12/2012
VHC	HSX			Dự kiến chi trả cổ tức đợt 1/2012	10%	28/12/2012

### CẢNH BÁO MỘT SỐ CỔ PHIẾU RỦI RO CAO

Mã	Sàn niêm yết	Tên công ty	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	LNST Q3/2012 (tỷ đồng)	Tổng mức lỗ lũy kế đến Q3/2012 (tỷ đồng)
FBT	HSX	CTCP Xuất nhập khẩu Lâm Thủy sản Bến Tre	150	-7.57	-248.22
DTC	HNX	Công ty Cổ phần Viglacera Đông Triều	40	-8.23	-55.27
VSG	HSX	Công ty Cổ phần Container Phía Nam	110.44	-15.23	-120.66
VES	HSX	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng điện Mê Ca Vneco	90.07	-2.63	-11.7
SBS	HSX	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín	1266.6	9.07	-1763.16
LAF	HSX	Công ty Cổ phần Chế biến Hàng xuất khẩu Long An	147.28	-19.6	-132.65

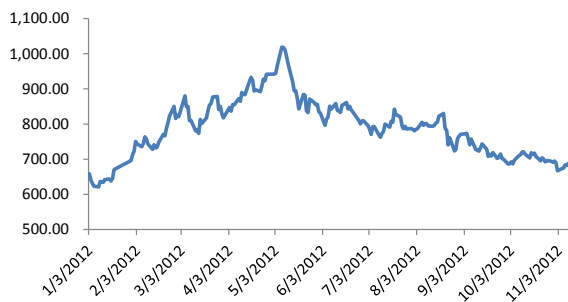
(\*) Đây là những cổ phiếu tính đến quý 3/2012 đã lỗ gần hết hoặc hết vốn điều lệ, hoặc lỗ gần 3 năm liên tiếp mà theo đó nếu quý 4 không có những chuyển biến tích cực thì sẽ đối mặt với nguy cơ hủy niêm yết bắt buộc theo qui định hiện hành.

## DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

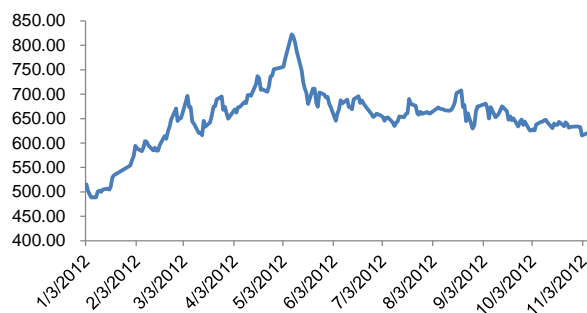
Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn

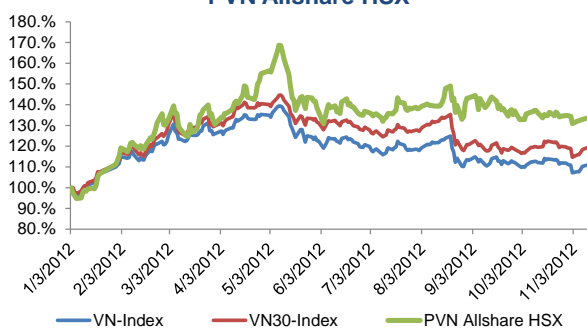
**PVN 10**



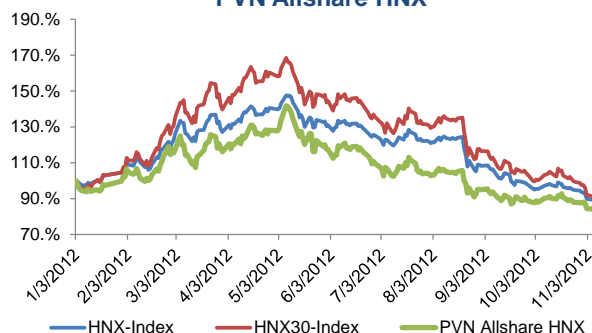
**PVN ALLSHARE**



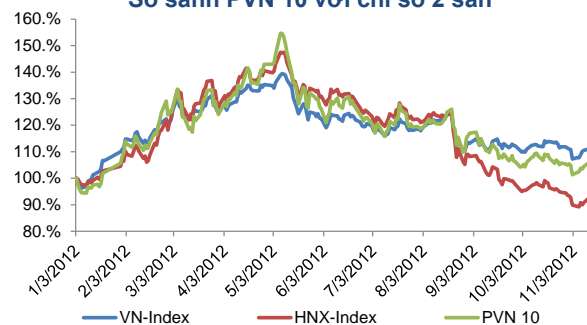
**So sánh các chỉ số trên HSX với PVN Allshare HSX**



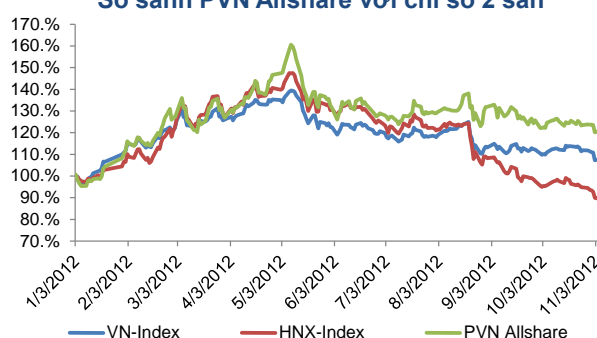
**So sánh các chỉ số trên HNX với PVN Allshare HNX**



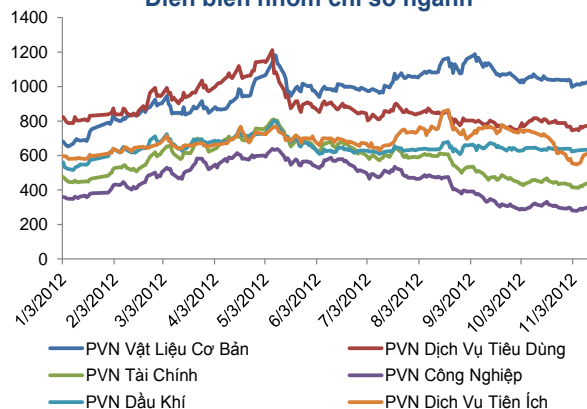
**So sánh PVN 10 với chỉ số 2 sàn**



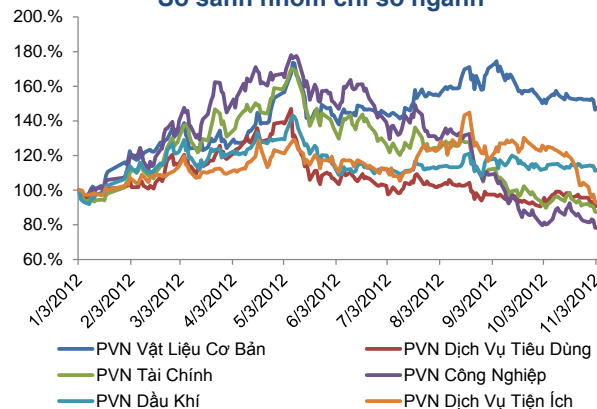
**So sánh PVN Allshare với chỉ số 2 sàn**



**Diễn biến nhóm chỉ số ngành**



**So sánh nhóm chỉ số ngành**



## Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 12 mã cổ phiếu đứng giá, 10 cổ phiếu tăng giá và 6 mã giảm giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 0.34% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức thấp với 3,073 triệu đơn vị.

**Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 27/11:**

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	4,900.0	-	0.00	0.43	13.24	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	2,700.0	4,400	0.00	0.27	24.55	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,200.0	340,900	0.00	0.13	0.22	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	16,000.0	346,200	-0.62	1.31	1.07	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	9,400.0	88,500	1.08	0.87	5.95	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	4,700.0	-	0.00	0.43	2.60	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	3,400.0	7,800	3.03	0.34	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	11,400.0	82,300	0.88	0.68	1.70	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	7,200.0	23,400	-2.70	1.26	3.29	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	7,300.0	33,300	1.39	0.47	5.25	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15,000.0	17,700	0.67	0.64	7.58	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	4,000.0	90,000	5.26	0.38	1.88	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	14,900.0	83,100	0.00	1.26	3.98	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	4,100.0	829,182	0.00	0.18	1.54	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	38,800.0	29,740	0.00	3.13	12.44	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	34,900.0	86,640	0.00	2.09	5.64	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	23,000.0	12,710	0.44	1.06	2.80	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,300.0	213,870	-1.35	0.63	5.33	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	11,400.0	8,000	0.00	0.65	2.81	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	27,400.0	4,210	0.37	1.34	3.87	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,100.0	356,750	5.00	0.20	1.63	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	34,100.0	37,960	-0.58	1.15	6.70	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	6,900.0	184,710	0.00	0.61	8.73	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	3,800.0	46,790	2.70	0.39	34.55	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,800.0	14,670	0.00	0.36	2.53	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	2,000.0	42,930	-4.76	0.18	1.04	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	7,100.0	86,200	-1.39	0.54	2.13	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3,700.0	1,700	0.00	0.34	2.43	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	4,400.0	6,400	10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	0.00	0.34	N/A	UPCOM

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

### HSX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SSI	14,300	14,200	-0.70	9,505,340
MBB	12,000	12,100	0.83	7,184,297
HAG	20,300	20,100	-0.99	7,180,351
VNM	128,000	129,000	0.78	9,582,480
FCN	17,900	18,300	2.23	6,468,989

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VSG	600	700	100	16.67
VES	800	900	100	12.50
PTL	2,000	2,100	100	5.00
LHG	14,100	14,800	700	4.96
L10	6,100	6,400	300	4.92

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DDM	900	800	-100	-11.11
SBS	1,400	1,300	-100	-7.14
DRH	2,000	1,900	-100	-5.00
TNA	16,000	15,200	-800	-5.00
NNC	36,000	34,200	-1,800	-5.00

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VFMVF1	9,238	VFMVF1	8,809
KDC	6,999	VNM	2,680
MBB	4,527	VPK	2,028
VNM	2,680	MSN	1,792
DPM	2,005	VIC	1,791

### HNX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SCR	4,200	4,200	0.00	12,644
SHB	4,800	4,700	-2.08	10,214
PGS	16,100	16,000	-0.62	5,833
VND	7,900	7,800	-1.27	4,615
KLS	7,400	7,400	0.00	4,034

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PSC	10,100	10,800	700	6.93
SPI	13,100	14,000	900	6.87
BSC	8,800	9,400	600	6.82
TPH	5,900	6,300	400	6.78
ARM	16,400	17,500	1,100	6.71

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SHN	1,000	900	-100	-10.00
TLT	1,400	1,300	-100	-7.14
GBS	5,800	5,400	-400	-6.90
DNP	14,600	13,600	-1,000	-6.85
CMI	5,900	5,500	-400	-6.78

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
LAS	1,449	SHB	1,226
SD7	142	AAA	1,028
DXP	120	VNR	871
VCS	97	SDT	615
VC1	90	NBC	354

# KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

**Phòng Phân tích**

**E -mail: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)**

**Tel: (84-4) 3934 3888**



**PSI**

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

*Trụ sở chính:*

**18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999**

*Chi nhánh TP.HCM:*

**Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969**

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

**Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521**

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

**Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339**